

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 của Quốc hội; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT SỬA ĐỔI**

Xuất phát từ tình hình thực tế các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí (hơn 90% là các Trường học) không có đủ nguồn thu để hỗ trợ cho viên chức quản lý, quy hoạch chức danh quản lý tham gia các lớp học theo tiêu chuẩn quy định như: đào tạo, bồi dưỡng lí luận chính trị, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý nhà nước trước khi bổ nhiệm.

Ngày 29/10/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức trên địa bàn tỉnh; trong đó, tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 3 có nội dung liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng cho viên chức sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước.

Sau khi Nghị quyết có hiệu lực, ngày 22/11/2019 Bộ Tài chính mới có văn bản góp ý xây dựng Nghị quyết Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC; theo đó, UBND tỉnh tiếp tục có văn bản xin ý kiến Bộ Tài chính về việc sử dụng ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cho viên chức theo Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>1</sup>.

Tuy nhiên, ngày 28/5/2020 Bộ Tài chính có ý kiến tại Văn bản số 6257/BTC-NSNN về kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cho viên chức, cụ thể: “*Kinh*

<sup>1</sup> Văn bản số 4529/UBND-KGVX ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh xin ý kiến sử dụng ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cho viên chức theo Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND

*phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức được đảm bảo từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, đóng góp của viên chức và các nguồn khác theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của HĐND tỉnh quy định: Kinh phí thực hiện đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC trong nước được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.*

*Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh lại Nghị quyết đối với nội dung trên cho phù hợp các quy định của pháp luật.”*

Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh xét thấy việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND theo ý kiến của Bộ Tài chính là cần thiết.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT SỬA ĐỔI**

### **1. Mục đích**

Thực hiện ý kiến của Bộ Tài chính về nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức theo quy định, làm cơ sở cho các cấp ngân sách, các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, sử dụng kinh phí chi cho đào tạo, bồi dưỡng viên chức.

### **2. Quan điểm**

- Việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 về kinh phí thực hiện đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính.

- Kinh phí thực hiện đào tạo, bồi dưỡng viên chức được quản lý, sử dụng theo đúng mục đích, chế độ, định mức do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nội vụ là cơ quan soạn thảo đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Nghị quyết theo trình tự, thủ tục theo quy định, cụ thể như sau:

- Thủ tục đề nghị xây dựng Nghị quyết: Tờ trình số 10281/TTr-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Bản thuyết minh.

- Ý kiến chấp thuận của Thường trực HĐND tỉnh: Văn bản số Văn bản số 493/HĐND-VP ngày 03/9/2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số

180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng CBCCVV trên địa bàn tỉnh Đồng Nai .

- Lấy ý kiến các sở, ngành, địa phương, Ban văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh và đăng Cổng Thông tin điện tử lấy ý kiến nhân dân: **Công văn số ...../SNV-QLBC&CCVC ngày ..... của Sở Nội vụ lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.**

- Hồ sơ thẩm định: **Công văn số ...../SNV-QLBC&CCVC ngày ..... của Sở Nội vụ đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai kèm theo Công văn số ...../VP-UBND ngày ..... của Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp lấy ý kiến nhân dân về dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật trên Cổng thông tin điện tử; Báo cáo số ...../BC-SNV ngày ..... của Sở Nội vụ tổng hợp ý kiến đóng góp dự thảo Nghị quyết; Báo cáo số ...../BC-SNV ngày ..... của Sở Nội vụ tiếp thu, giải trình ý kiến đóng góp dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.**

- Báo cáo thẩm định: Báo cáo số ...../BC-STP ngày ..... của Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

- Hợp các sở, ngành liên quan, lấy ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và hoàn thiện hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Dự thảo Nghị quyết gồm 4 Điều, cụ thể một số nội dung chính như sau:

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

1. Sửa đổi tên nghị quyết

“Nghị quyết Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”.

2. Sửa đổi khoản 1 Điều 1

“1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Trường hợp, các Đề án/Dự án có văn bản hướng dẫn riêng thì thực hiện theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của Đề án/ Dự án đó.”

3. Sửa đổi khoản 2 Điều 1

“2. Đối tượng áp dụng

- a) Cán bộ trong các cơ quan nhà nước;
  - b) Công chức, công chức thực hiện chế độ tập sự trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh; ở huyện, thành phố; công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã); công chức trong bộ máy lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập;
  - c) Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố;
- Các đối tượng tại điểm a, b, c khoản này được gọi chung là cán bộ, công chức.”

#### 4. Sửa đổi Điều 2

##### **“Điều 2. Điều kiện áp dụng**

Cán bộ, công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng phải đảm bảo đúng đối tượng, điều kiện theo quy định và được cấp có thẩm quyền cử đi.”

#### 5. Sửa đổi Điều 3

##### **“Điều 3. Mức chi, kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trong nước.”**

##### 1. Mức chi đào tạo cán bộ, công chức

- a) Chi hỗ trợ một phần tiền ăn trong thời gian đi học tập trung
  - Học tập trung dưới một tháng: Chi hỗ trợ 80.000 đồng/người/ngày; 40.000 đồng/người/buổi.
  - Học tập trung liên tục từ một tháng trở lên: Chi hỗ trợ 1.500.000 đồng/người/tháng. Từ tháng thứ hai trở đi, thời gian thực học trên 15 ngày tính tròn 01 tháng, từ 15 ngày trở xuống tính theo ngày.
- b) Chi hỗ trợ thêm cho cán bộ, công chức là nữ: 300.000 đồng/người/tháng.
- c) Chi hỗ trợ thêm cho cán bộ, công chức là nữ có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi trở xuống
  - Học tập trung dưới một tháng: Hỗ trợ 60.000 đồng/người/ngày; 30.000 đồng/người/buổi.
  - Học tập trung liên tục từ một tháng trở lên: Hỗ trợ 1.000.000 đồng/người/tháng. Từ tháng thứ hai trở đi, thời gian thực học trên 15 ngày tính tròn 01 tháng, từ 15 ngày trở xuống tính theo ngày.
  - Trường hợp cán bộ, công chức là nữ đã hưởng chế độ hỗ trợ có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi thì không hưởng chế độ hỗ trợ thêm đối với nữ.
- d) Chi hỗ trợ thêm cho các cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số
  - Học tập trung dưới một tháng: Chi hỗ trợ 20.000 đồng/người/ngày.
  - Học tập trung liên tục từ một tháng trở lên: Chi hỗ trợ 400.000

đồng/người/tháng. Từ tháng thứ hai trở đi, thời gian thực học trên 15 ngày tính tròn 01 tháng, từ 15 ngày trở xuống tính theo ngày.”

6. Sửa đổi khoản 2 Điều 3

“2. Mức chi bồi dưỡng cán bộ, công chức”.

7. Sửa đổi điểm e, khoản 2 Điều 3

“e) Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian đi học tập trung; chi hỗ trợ thêm cho cán bộ, công chức là nữ; chi hỗ trợ thêm cho cán bộ, công chức là nữ có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi trở xuống; chi hỗ trợ thêm cho các cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số: Thực hiện như khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết này.”

8. Sửa đổi khoản 3 Điều 3

“3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trong nước được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.”

**Điều 2.**

Hủy bỏ điểm d khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng CBCCVN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

*(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị về dự thảo Nghị quyết; (3) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến; (4) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp và các tài liệu liên quan).*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban VHXX HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư Pháp;
- Lưu VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Cao Tiên Dũng**

